TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; địa chỉ: Số 40-42-44 đường P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K: Ông Nguyễn Ngọc M, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - Chi nhánh H - Phòng Giao dịch L (Văn bản ủy quyền số 11/UQ-NHK ngày 22 tháng 10 năm 2018).

2. Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị H là ông Đoàn Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 4 năm 2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Duy H và bà Lâm Thị D; địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Nguyễn Tuyết N; địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 4 năm 2019, bản tự khai và trong quá trình xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H trình bày:

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tiến hành hòa giải vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; người bị kiện ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Duy H vợ là bà Lâm Thị D, chị Nguyễn Tuyết N. Tại biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019, những người tham gia hòa giải đã thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2018 là 526.473.294 đồng (trong đó: Nợ gốc: 276.500.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 173.751.909 đồng; Lãi quá hạn: 76.221.385 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 11 năm 2019 mỗi tháng ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc ít nhất là 4.000.000 đồng vào ngày 30 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ còn lại (bao gồm số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi) theo Hợp đồng tín dụng số HD2112/HĐTD - LT ngày 14/11/2013 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T bà Vũ Thị H.

Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần K. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đoàn Văn T bà Vũ Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi như đã thỏa thuận theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất diện tích 187 m^2 và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 299_1, tờ bản đồ số 04 tại địa chỉ xóm 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số D 689912, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00609 QSDĐ/TN- HB do UBND huyện T cấp cho hộ ông Nguyễn Duy H ngày 30/9/2004, tài sản được đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp tài

sản ngày 28/05/2009 do Phòng công chứng số 5 thành phố Hải Phòng công chứng và đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Về lệ phí: Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo nội dung trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy H, bà Lâm Thị D, chị Nguyễn Tuyết N đồng ý với nội dung thỏa thuận hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 416; Điều 417; Điều 418; Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H, ông Nguyễn Duy H, bà Lâm Thị D, chị Nguyễn Tuyết N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H có nơi cư trú tại thôn 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng. Người yêu cầu là ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án: Xét nội dung thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H, ông Nguyễn Duy H, bà Lâm Thị D, chị Nguyễn Tuyết N tại Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba; các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải và có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, phù hợp với các quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H, ông Nguyễn Duy H, bà Lâm Thị D, chị Nguyễn Tuyết N.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Đoàn Văn T, bà Vũ Thị H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 416; Điều 417; Điều 418; Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2018 là 526.473.294 đồng (trong đó: Nợ gốc: 276.500.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 173.751.909 đồng; Lãi quá hạn: 76.221.385 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 11 năm 2019 mỗi tháng ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc ít nhất là 4.000.000 đồng vào ngày 30 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ còn lại (bao gồm số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi) theo Hợp đồng tín dụng số HD2112/HĐTD - LT ngày 14/11/2013 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Đoàn Văn T bà Vũ Thị H.

Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018 cho đến khi

thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần K. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đoàn Văn T bà Vũ Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019 ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi như đã thỏa thuận theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất diện tích 187 m^2 và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 299_1, tờ bản đồ số 04 tại địa chỉ xóm 7, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ689912, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00609 QSDĐ/TN- HB do UBND huyện T cấp cho hộ ông Nguyễn Duy H ngày 30/9/2004, tài sản được đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 28/05/2009 do Phòng công chứng số 5 thành phố Hải Phòng công chứng và đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện T, thành phố Hải Phòng.

Điều 2: Lệ phí: Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000538 ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Hà